**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KHỐI 5 –PHẦN 2**

**ĐỀ TIẾNG VIỆT**

**ĐỀ SỐ 1**

Bài 1: Điền vào chỗ trống để hoàn thành các thành ngữ, tục ngữ sau:

1. Con.............. cha là nhà có phúc.

2. Giỏ nhà ai, ..................nhà nấy.

3. Cọp chết để da, người ta chết để ..............

4. Góp............thành bão.

5. Góp............nên rừng.

6. Người ta là ............đất.

7. Gan.........dạ sắt.

8. Gan..........tướng quân.

9. ...............như ruột ngựa.

10. Sông có ........., người có lúc.

Bài 2. Xếp các từ: "giang sơn, thương người, đất nước, nhi đồng, sơn hà, trẻ thơ, nhân ái, nước non, nhân đức, con nít" vào các chủ điểm dưới đây:

Tổ quốc

Trẻ em

Nhân hậu

Bài 3. Chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

1. Các từ trong nhóm: "Ước mơ, ước muốn, mong ước, khát vọng" có quan hệ với nhau như thế nào?

A. Từ đồng âm

B. Từ nhiều nghĩa

C. Từ đồng nghĩa

D. Từ trái nghĩa

2. Trái nghĩa với từ "tươi" trong "Cá tươi" là?

A. Uơn

B. Thiu

C. Non

D. Sống

3. Từ "cánh" trong câu thơ "Mùa xuân, những cánh én lại bay về" được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

A. Nghĩa gốc

B. Nghĩa chuyển

4. Chủ ngữ của câu: "Qua khe dậu, ló ra mấy quả ớt đỏ chói." là gì?

A. Quả ớt đỏ chói

B. Mấy quả ớt đỏ chói

C. Khe dậu

D. Quả ớt

5. Trạng ngữ của câu: "Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thắp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt." là gì?

A. Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thắp lên những quả đèn tím nhạt.

B. Buổi chiều

C. Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thắp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây.

D. Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thắp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại.

6. Câu nào dưới đây là câu ghép?

A. Bé treo nón, mặt tỉnh khô, bẻ một nhánh trâm bầu làm thước.

B. Năm nay, mùa đông đến sớm, gió thổi từng cơn lạnh buốt.

C. Người xưa đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.

D. Khi mùa xuân đến, muôn hoa đua nở, khoe sắc rực rỡ trong vườn.

7. Tác giả của bài thơ "Cửa sông" là?

A. Quang Huy

B. Định Hải

C. Thanh Thảo

D. Tố Hữu

8. Các vế câu ghép: "Vì thỏ chủ quan, kiêu ngạo nên thỏ đã thua rùa." được nối với nhau bằng cách nào?

A. Nối trực tiếp bằng dấu câu.

B. Nối bằng cặp quan hệ từ.

C. Nối bằng cặp từ hô ứng.

D. Nối bằng quan hệ từ và cặp từ hô ứng.

9. Cặp quan hệ từ nối các vế câu ghép: "Không những hoa hồng nhung đẹp mà nó còn rất thơm." thể hiện quan hệ gì giữa các vế câu ghép?

A. Nguyên nhân và kết quả

B. Tương phản

C. Tăng tiến

D. Giả thiết và kết quả

10. Từ nào dưới đây là quan hệ từ?

A. Từ "và" trong câu "Bé và cơm rất nhanh".

B. Từ "hay" trong câu: "Cuốn truyện đó rất hay".

C. Từ "như" trong câu: "Cô gái ấy có nụ cười tươi tắn như hoa mới nở."

D. Từ "với" trong câu: Quyển sách để ở chỗ cao quá, chị ấy với không tới.

**\* ĐỀ SỐ 2**

A. Em hãy đọc thầm bài “Hộp thư mật” ( Tiếng Việt 5 , tập 2, trang 62 )

**Bài: Hộp thư mật**

 Hai Long phóng xe về phía Phú Lâm tìm hộp thư mật.

 Người đặt hộp thư lần nào cũng tạo cho anh sự bất ngờ. Bao giờ hộp thư cũng được đặt tại một nơi dễ tìm mà lại ít bị chú ý nhất. Nhiều lúc, người liên lạc còn gửi gắm vào đây một chút tình cảm của mình, thường bằng những vật gợi ra hình chữ V mà chỉ anh mới nhận thấy. Đó là tên Tổ quốc Việt Nam, là lời chào chiến thắng. Đôi lúc Hai Long đã đáp lại.

 Anh dừng xe trước một cột cây số ven đường, giữa cánh đồng vắng. Tháo chiếc bu-gi ra xem, nhưng đôi mắt anh không nhìn chiếc bu-gi mà chăm chú quan sát mặt đất phía sau cột cây số. Nó kia rồi! Một hòn đá hình mũi tên (lại chữ V quen thuộc) trỏ vào một hòn đá dẹt chỉ cách anh ba bước chân.

 Hai Long tới ngồi cạnh hòn đá, nhín trước nhìn sau, một tay vẫn cầm chiếc bu-gi, một tay bẩy nhẹ hòn đá. Hộp thư lần này là một chiếc vỏ đựng thuốc đánh răng. Anh nhẹ nhàng cạy đáy hộp thuốc, rút ra một mảnh giấy nhỏ, thay vào đó thư báo cáo của mình, rồi trả hộp thuốc về chỗ cũ.

 Công việc thế là xong. Một giờ nữa sẽ có người tới lấy thư. Anh trở lại bên xe, lắp bu-gi vào rồi đạp cần khởi động máy. Tiếng động cơ nổ giòn. Chưa đầy nửa giờ sau, anh đã hoà lẫn vào dòng người giữa phố phường náo nhiệt.

 Hữu Mai

B. Dựa vào nội dung bài đọc, chọn ý trả lời đúng:

1. Chú Hai Long ra Phú Lâm làm gì ?

a. Chú ra Phú Lâm tìm hộp thư mật để lấy báo cáo

b. Chú ra Phú Lâm để thăm bạn và gửi báo cáo

c. Chú ra Phú Lâm để gửi báo cáo

2. Em hiểu hộp thư mật dùng để làm gì ?

a. Để chuyển những tin tức

b. Để chuyển những tin tức bí mật , quan trọng

c. Để chuyển những tin tức bình thường

3. Qua những vật có hình chữ V, người liên lạc muốn nhắn gửi chú Hai Long điều gì ?

a. Người liên lạc muốn nhắn gửi tình yêu Tổ quốc của mình

b. Người liên lạc muốn nhắn gửi tình yêu Tổ quốc của mình và lời chào chiến thắng

c. Người liên lạc muốn nhắn gửi lời chào chiến thắng

4. Hai câu “ Người đặt hộp thư lần nào cũng tạo cho anh sự bất ngờ . Bao giờ hộp thư cũng đặt tại một nơi dễ tìm mà lại ít bị chú ý nhất.” liên kết với nhau bằng cách nào?

a. Bằng cách thay thế từ ngữ

b. Bằng cách lặp từ ngữ

c. Bằng cả hai cách thay thế và lặp từ ngữ

5. Tìm từ đồng nghĩa với từ ‘hoà bình”:

 a. Lặng yên

 b. Thanh bình

 c. Yên ả

6. Xác định trạng ngữ chủ ngữ , vị ngữ trong câu sau:

Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên.

+ Trạng ngữ:

 + Chủ ngữ : ………………………………………………………….

 +Vị ngữ:…………………………………………………………….

7. Dòng nào dưới đây là câu ghép?

a. Hôm nay, tôi mới mua chiếc áo mới.

b. Biển về đêm đẹp quá.

c. Em học bài xong rồi em mới đi chơi.

d. Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên.

8. Gạch dưới các quan hệ từ trong câu ghép và cho biết chúng thể hiện quan hệ gì?

 a. Tuy đêm đã khuya nhưng em vẫn còn ngồi học. ( thể hiện quan hệ…………………………………….)

 b. Vì bạn Nam chủ quan nên bạn làm bài sai. ( thể hiện quan hệ……………………………………………)

9. Câu sau là câu đơn hay câu ghép:

 “Cảnh tượng xung quanh tôi có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.”

A. Câu đơn

B. Câu ghép.

10. Tìm từ có tác dụng nối hoặc dấu câu thích hợp để điền vào chỗ trống:

 a. Hoa mận vừa tàn ……….mùa xuân đến.

 b. Quê ngoại Mai ở Bình Dương ………quê ngoại bạn ấy ở Tây Ninh.

 c. Nắng vừa nhạt……sương đã buông nhanh xuống mặt biển.

 d. Mình đến nhà bạn ………..bạn đến nhà mình?

**\* ĐỀ SỐ 3**

A. Em hãy đọc thầm bài “Phong cảnh đền Hùng” ( Tiếng Việt 5 , tập 2, trang 68 )

**Bài : Phong cảnh đền Hùng**

 Đền Thượng nằm chót vót trên đỉnh núi Nghĩa Lĩnh. Trước đền, những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm nhiều màu sắc bay dập dờn như đang múa quạt xoè hoa. Trong đền, dòng chữ vàng Nam quốc sơn hà uy nghiêm đề ở bức hoành phi treo chính giữa.

 Lăng của các vua Hùng kề bên đền Thượng, ẩn trong rừng cây xanh xanh. Đứng ở đây, nhìn ra xa, phong cảnh thật là đẹp. Bên phải là đỉnh Ba Vì vòi vọi, nơi Mị Nương – con gái vua Hùng Vương thứ 18 – theo Sơn Tinh về trấn giữ núi cao. Dãy Tam Đảo như bức tường xanh sừng sững chắn ngang bên trái đỡ lấy mây trời cuồn cuộn. Phía xa xa là núi Sóc Sơn nơi in dấu chân ngựa sắt Phù Đổng, người có công giúp Hùng Vương đánh thắng giặc Ân xâm lược. Trước mặt là Ngã Ba Hạc, nơi gặp gỡ giữa ba dòng sông lớn tháng năm mải miết đắp bồi phù sa cho đồng bằng xanh mát.

 Trước đền Thượng có một cột đá cao đến năm gang, rộng khoảng ba tấc. Theo ngọc phả, trước khi dời đô về Phong Khê, An Dương Vương đã dựng mốc đá đó, thề với các vua Hùng giữ vững giang sơn. Lần theo lối cũ đến lưng chừng núi có đền Trung thờ 18 chi vua Hùng. Những cành hoa đại cổ thụ toả hương thơm, những gốc thông già hàng năm, sáu thế kỉ che mát cho con cháu về thăm đất Tổ. Đi dần xuống là đền Hạ, chùa Thiên Quang và cuối cùng là đền Giếng, nơi có giếng Ngọc trong xanh, ngày xưa công chúa Mị Nương thường xuống rửa mặt, soi gương.

 Theo Đoàn Minh Tuấn

B.Dựa vào nội dung bài đọc, chọn ý trả lời đúng:

1.Đền Hùng là nơi:

a. Thờ các vua Hùng , tổ tiên chung của dân tộc Việt Nam.

b. Đặt ở vùng núi Nghĩa Lĩnh , huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

c. Cả hai ý trên đều đúng

2. Em hãy đọc thầm đoạn từ “ Đền Thượng ….treo chính giữa”, và cho biết :

Đoạn văn miêu tả cảnh đền nào?

a. Cảnh đền Thượng.

b. Cảnh đền Trung.

c. Cảnh đền Giếng.

d. Cảnh đền Hạ.

3. Trong đoạn văn có từ “đền” được lặp lại, việc lặp lại từ trong trường hợp này có tác dụng gì?

a. Nhấn mạnh ý.

b. Gây sự chú ý với người đọc

c. Giúp ta nhận ra sự liên kết chặt chẽ về nội dung giữa ba câu.

4. Miêu tả cảnh đẹp của thiên nhiên nơi đền Hùng , tác giả muốn nói lên điều gì?

a. Ca ngợi cảnh thiên nhiên nơi đền Hùng thật tráng lệ, hùng vĩ.

b. Thể hiện sự thành kính với tổ tiên.

c. Ca ngợi sự giàu đẹp của đất nước.

5. Em hiểu câu ca dao sau như thế nào?

Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba

a. Kêu gọi mọi người đoàn kết , cùng nhau chia sẻ ngọt bùi.

b. Ca ngợi truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam : thuỷ chung , luôn nhớ về cội nguồn dân tộc .

c. Khuyên nhủ mọi người phải nhớ đến cội nguồn dân tộc.

6. Nghĩa của từ “an ninh” là:

a. Không có chiến tranh, thiên tai.

b. Yên ổn về chính trị và trật tự xã hội.

c. Yên ổn hẳn, tránh được tai nạn , thiệt hại.

7. Trong câu ghép“ Nếu chủ nhật này trời đẹp thì chúng ta sẽ đi cắm trại” . Hai vế câu được nối với nhau bằng :

a. Một quan hệ từ ( Đó là từ : ………………………….)

b. Hai quan hệ từ ( Đó là các từ : ………………………….)

c. Một cặp quan hệ từ ( Đó là cặp từ:………………………………)

8. Gạch dưới cặp từ hô ứng trong các câu ghép sau:

 a. Trời càng nắng gắt, hoa phượng càng đỏ rực .

 b. Bão chưa tan hẳn, lũ đã kéo về.

 c. Nắng vừa nhạt, sương đã buông nhanh xuống mặt biển.

9. Thêm vào chỗ trống một vế câu thích hợp để tạo thành câu ghép:

 Vì trời mưa ………………………………………………… ………………

10. Gạch dưới từ ngữ được sử dụng để liên kết các câu trong đoạn văn sau:

 Bỗng có tiếng động cơ. Rồi máy cày xuất hiện.

 Nó bò lổm ngổm xuống bãi soi.

 (Đào Vũ)

**ĐỀ SỐ 4**

I.Đọc thầm bài văn sau:

**Cổ tích về ngọn nến**

 Một tối mất điện, ngọn nến được đem ra đặt giữa phòng. Người ta châm lửa cho ngọn nến và nến lung linh cháy sáng. Nến hân hoan nhận ra rằng ngọn lửa nhỏ nhoi của nó đã mang lại ánh sáng cho cả căn phòng.

 Mọi người đều trầm trồ: “Ồ ngọn nến sáng quá, thật may, nếu không chúng ta sẽ chẳng nhìn thấy gì mất”. Nghe thấy vậy, nến vui sướng dùng hết sức mình đẩy lùi bóng tối xung quanh. Thế nhưng, những dòng sáp nóng đã bắt đầu chảy ra, lăn dài theo thân nến. Nến thấy mình càng lúc càng ngắn lại. Đến khi chỉ còn một nửa, nến giật mình: “Chết mất, ta mà cứ cháy mãi thế này thì chẳng bao lâu sẽ tàn mất thôi. Tại sao ta phải thiệt thòi như vậy?”.

 Nghĩ rồi, nến nương theo một cơn gió thoảng để tắt phụt đi. Một sợi khói mỏng manh bay lên rồi nến im lìm.

 Mọi người trong phòng nhốn nháo bảo nhau: “Nến tắt mất rồi, tối quá, làm sao bây giờ?”. Ngọn nến mỉm cười tự mãn và hãnh diện vì tầm quan trọng của mình. Nhưng bỗng một người đề nghị: “Nến dễ bị gió thổi tắt lắm, để tôi đi tìm cái đèn dầu”. Đèn dầu được thắp lên, còn ngọn nến đang cháy dở thì bị bỏ vào ngăn kéo tủ.

Ngọn nến buồn thiu. Thế là từ nay nó sẽ bị nằm trong ngăn kéo, khó có dịp cháy sáng nữa. Nến chợt hiểu rằng hạnh phúc của nó là được cháy sáng vì mọi người, dù chỉ có thể cháy với ánh lửa nhỏ và dù sau đó nó sẽ tan chảy đi. Bởi vì nó là ngọn nến.

 Theo Nguyễn Quang Nhân

II.Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh tròn vào câu trả lời đúng và hoàn thành các bài tập sau:

Câu 1: (0,5đ) Khi mang lại ánh sáng cho căn phòng và được mọi người khen ngợi thì ngọn nến cảm thấy thế nào?

a. Tự mãn và hãnh diện

b. Hân hoan, vui sướng.

c. Buồn thiu vì thiệt thòi.

d. Lung linh cháy sáng.

Câu 2: (0,5đ) Tại sao ngọn nến lại nương theo gió và tắt phụt đi?

a. Vì nó đã cháy hết mình.

b. Vì nó cảm thấy mình không còn cần thiết nữa.

c. Vì đã có đèn dầu.

d. Vì nó cảm thấy thiệt thòi.

Câu 3: (1,0đ) Thân phận của nến ra sao khi đèn dầu được thắp lên?

a. Bị bỏ vào ngăn kéo tủ, khó có dịp được cháy sáng.

b. Nến càng lúc càng ngắn lại.

c. Nến vui sướng vì không phải cháy sáng nữa.

d. Nến bị gió thổi tắt phụt đi.

Câu 4: (1,0đ) Nến buồn thiu và chợt nhận ra điều gì?

a. Thấy mình chỉ còn một nửa.

b. Chẳng bao lâu nữa sẽ tàn mất thôi.

c. Hạnh phúc của nó là được cháy sáng vì mọi người.

d. Ánh sáng của nó đã đẩy lùi bóng tối xung quanh.

Câu 5: (1,0đ) Từ nào sau đây trái nghĩa với từ “vui sướng”?

a. vui buồn

b. sung sướng

c. sầu não

d. hãnh diện

Câu 6: (1,0đ) Từ ngữ in đậm trong câu sau thuộc từ loại nào?

Thế là từ nay nó sẽ bị nằm trong ngăn kéo, khó có dịp cháy sáng nữa.

a. Danh từ

b. Động từ

c. Tính từ

d. Đại từ

Câu 7: (1,0đ) Tìm 5 từ miêu tả làn da của người:

…………………………………………………………………………………………………………….

Câu 8: (1,0đ) Đặt câu có từ “cổ” là từ đồng âm. (Đặt một hoặc hai câu).

…………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………….

III. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

1.Viết chính tả: (2đ) (nghe – viết),

Bài viết: “Chữ nghĩa trong văn miêu tả ” - Sách TV Lớp 5 tập 1 (trang 160)

Viết đoạn đầu: (từ: Trong miêu tả,…….giữa không trung.)

2.Tập làm văn: (8đ) Chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Em hãy tả hình dáng và những nết tốt một bạn trong lớp em được nhiều người quý mến.

Đề 2: Em hãy tả một em bé ở tuổi tập nói, tập đi.